

Bản án số : 142/2017/HSST

Ngày: 16-8-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông : Lường Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Quốc.

2. Ông Lường Văn Duôi.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông : Lường Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 141/2017/HSST ngày 14/7/2017 đối với bị cáo:

1. Lò Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1970 tại xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Dân tộc : Thái; Trình độ văn hoá: 5/12 ; Quốc tịch : Việt Nam; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Con ông: Lò Văn P (đã chết); Con bà: Quảng Thị M 68 tuổi; Bị cáo có vợ : Lò Thị G 47 tuổi và 2 con lớn 30 tuổi nhỏ 28 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 3/5/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Thị G; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1970 tại xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Dân tộc : Thái; Trình độ văn hoá: Không biết chữ ; Quốc tịch : Việt Nam; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Con ông: Lò Văn H (đã chết); Con bà: Lò Thị Ó (đã chết); Bị cáo có chồng : Lò Văn C 47 tuổi và 2 con lớn 30 tuổi nhỏ 28 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 3/5/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Hồi 17 giờ 10 phút ngày 03/5/2017 Tổ ma túy Công an huyện Thuận Châu, làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã T, huyện T phát hiện bắt quả tang hai vợ chồng Lò Văn C, Lò Thị G có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói ni lông màu hồng bên trong có chứa bột màu trắng nghi là Heroin (T của Lò Văn C).

- 01 gói ni lông màu hồng bên trong có chứa bột màu trắng nghi là Heroin (T của Lò Thị G).

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 04/5/2017, Công an huyện Thuận Châu phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh số bột màu trắng thu giữ của Lò Văn C, Lò Thị G và xác định được: 01 gói nilon màu hồng thu giữ của Lò Văn C, qua cân tịnh xác định được trọng lượng 1,59 gam, rút: 0,10 gam ký hiệu C1 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La để giám định chất ma túy, còn lại: 1,49 gam ký hiệu C2 nhập kho vật chứng. 01 gói nilon màu hồng thu của Lò Thị G có trọng lượng: 0,51 gam rút: 0,05 gam ký hiệu G1 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La để giám định chất ma túy, còn lại: 0,46 gam ký hiệu G2 nhập kho vật chứng.

Tại kết luận giám định số 484 ngày 8/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “ mẫu bột màu trắng kí hiệu C1, G1 là chất Heroin; Trọng lượng mẫu gửi giám định C1 = 0,10 gam; mẫu G1 = 0,05 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 2,10 gam. Loại chất Heroin.” . Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu Lò Văn C, Lò Thị G đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 03/5/2017, Lò Văn C rủ vợ là Lò Thị G đi tìm mua Heroin về cho C sử dụng, Gió đồng ý. Sau đó C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26M1 092.84 chở Gió đi lên bản P, xã T để mua Heroin. Khi đi đến bản P, xã T dừng xe ở lề đường rồi bảo G đứng đợi ở ngoài đường, C đi bộ một mình vào quán bán hàng của Lường Văn H sinh 1965 trú tại bản P, xã T. Gặp H, C đã hỏi mua được của H một gói Heroin màu hồng với giá 1.800.000^d. Sau khi mua được Heroin C ngồi ở trong nhà quán của H và chia gói Heroin vừa mua được thành 02 gói, một gói to và một gói nhỏ, Cắt gói to vào trong túi quần bò phía trước bên trái, gói nhỏ C cầm đi ra chỗ G đứng đợi và đưa cho G cầm hộ để cho C sử dụng dần. Sau khi đưa gói Heroin cho G, C điều khiển xe chở G đi về nhà ở bản B, xã T. Khi C và G về đến nhà thì có tổ công tác Công an huyện Thuận Châu đến yêu cầu kiểm tra ma túy. Qua kiểm tra tổ công tác đã phát hiện 01 gói Heroin được gói bằng nilon màu hồng ở trong túi quần bò phía trước bên trái Lò Văn C đang mặc và phát hiện 01 gói Heroin gói bằng nilon màu hồng ở trong túi váy phía trước bên trái Lò Thị G đang mặc. Tổ công tác đã bắt giữ Lò Văn C và Lò Thị G đưa về Trụ sở UBND xã T lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang

Bản cáo trạng số: 103/KSĐT ngày 14/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Lò Văn C và Lò Thị G về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về điều, khoản và tội danh trên.

Căn cứ vào nhân thân, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lò Văn C và Lò Thị G phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 BLHS; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và theo Công văn hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc hướng dẫn một số quy định có lợi cho người phạm tội. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xét xử theo hướng có lợi cho các bị cáo.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 18 tháng 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/5/2017 (là ngày bị bắt tạm giam đối với bị cáo).

Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Thị G từ 14 tháng 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 3/5/2017 (là ngày bị bắt tạm giam đối với bị cáo).

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng : Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy : Chất bột Heroin có trọng lượng 1,49 gam và chất bột Heroin 0,46 gam được niêm phong trong phong bì thư.

Về án phí : Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho hai bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo Lò Văn C và Lò Thị G : Các bị cáo đều nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho các bị cáo sớm được trở lại cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

Về nội dung vụ án : Ngày 03/5/2017 Lò Văn C đã có hành vi mua 01 gói Heroin trọng lượng 2,10 gam với mục đích để mang về sử dụng, sau khi mua được Heroin Lò Văn C đã san cho vợ là Lò Thị G cầm hộ 01 gói trọng lượng 0,51 gam với mục đích để sử dụng, khi Lò Văn C chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lò Văn C, Lò Thị G phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 194 BLHS. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định :

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định :

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm Mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroin, cocain... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên theo Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và theo Công văn số: 276/TANDTC - PC, ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn một số quy định có lợi cho người phạm tội. HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xét xử theo hướng có lợi cho các bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn C tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng không lớn, mục đích tàng trữ và đưa cho vợ là bị cáo Lò Thị G cầm hộ để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình của các bị cáo, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia.

Xét nhân thân bị cáo Lò Văn C và Lò Thị G :

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Các bị cáo Lò Văn C và Lò Thị G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Các bị cáo Lò Văn C và Lò Thị G tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Nhân thân bị cáo Lò Văn C là người nghiện ma túy đã có một tiền án về tội ma túy mặc dù đã được xóa án tích nhưng là nhân thân xấu, biết rõ tác hại của ma túy là nhà nước cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội nghiêm trọng. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cần ra một mức án tương xứng mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy trong giai đoạn hiện nay. Cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo sau khi ra tù trở thành những người công dân tốt có ích cho xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo: Bị cáo Lò Văn C là người khởi xướng, mua ma túy về sử dụng, đưa ma túy để cho Lò Thị G cầm hộ. Bị cáo Lò Thị G là người thực hiện tội phạm tích cực. Cần vận dụng Điều 53 BLHS để cá thể hóa trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Các bị cáo Lò Văn C, Lò Thị G đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, 3 Điều 228 BLTTHS.

Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS quy định : *“ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm ”*, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều là những người nông dân thu nhập phụ thuộc vào sản xuất nông nghiệp, điều kiện kinh tế khó khăn, bản thân bị cáo Lò Văn C là người nghiện ma túy, các bị cáo không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Lường Văn H sinh 1965 trú tại bản P, xã T, huyện T, theo Lò Văn C khai là người đã bán 01 gói Heroin với giá 1.800.000^d. Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành điều tra xác minh nhưng hiện nay Lò Văn H không có mặt tại địa phương, do vậy Cơ quan điều tra sẽ làm rõ xử lý sau.

Về vật chứng vụ án : Đối với 1,49 Heroin thu của Lò Văn C và 0,46 gam Heroin thu của Lò Thị G, là hàng quốc cấm cần tuyên tiêu hủy vận dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS.

Về án phí : Gia đình Lò Văn C, Lò Thị G có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2017 được UBND xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu xác nhận. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn C, Lò Thị G. Vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo : Các bị cáo Lò Văn C, Lò Thị G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án vận dụng Điều 231, Điều 234 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

1. Về tội danh : Tuyên bố các bị cáo Lò Văn C, Lò Thị G phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt : Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 ; Điều 53 BLHS năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

Phạt bị cáo Lò Văn C 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/5/2017 (là ngày bị bắt tạm giam đối với bị cáo).

Phạt bị cáo Lò Thị G 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/5/2017 (là ngày bị bắt tạm giam đối với bị cáo).

3. Về vật chứng : Tuyên tịch thu tiêu hủy : Chất bột Heroin có trọng lượng 1,49 gam và chất bột Heroin 0,46 gam được niêm phong trong phong bì thư.

4. Về án phí : Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn C, Lò Thị G.

5. Về quyền kháng cáo : Áp dụng Điều 231, Điều 234 BLTTHS : Các bị cáo Lò Văn C, Lò Thị G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Tiến Hải